

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

Hồi phục với thanh khoản kém

Thị trường tiếp nối đà hồi phục trong phiên giao dịch ngày Thứ Năm với mức tăng hơn 12 điểm (+0.69%), tuy nhiên thanh khoản lại sụt giảm về mức thấp kỷ lục, giá trị khớp lệnh chỉ khoảng 16 nghìn tỷ đồng trên HOSE. Đóng góp tích cực vào đà tăng của chỉ số là nhóm cổ phiếu ngân hàng với nhiều đại diện tăng tốt như STB, VIB, BID,...; được hỗ trợ bởi sự tăng giá của bộ đôi VIC-VHM sau chuỗi giảm liên tiếp. Ngoài ra, cổ phiếu nổi bật khác là PLX tăng trần ngay từ đầu phiên trước thông tin bán cổ phiếu quỹ. Nhìn chung, thị trường tuy hồi phục về điểm số nhưng vẫn thiếu sự ủng hộ của dòng tiền.

Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index tăng 12.54 điểm (+0.69%), đóng phiên ở 1,831.55 điểm; HNX-Index giảm 12.62 điểm (-3.98%), đạt 304.86 điểm. Thanh khoản cả ba sàn đạt xấp xỉ 17 nghìn tỷ đồng, tương ứng với khoảng hơn 672 triệu cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại vẫn duy trì bán ròng với giá trị bán ròng 5,755 tỷ đồng, trong đó giá trị bán thỏa thuận ở VIC đã chiếm khoảng 5,000 tỷ đồng. Chiều ngược lại, FPT tiếp tục được mua ròng tốt với giá trị 257 tỷ đồng. Khối ngoại đẩy mạnh mua ròng với FPT trong những phiên gần đây, theo đó giá cổ phiếu cũng có những diễn biến tích cực hơn.

VIC (+1.32%), STB (+6.51%), VHM (+1.08%) là ba mã cổ phiếu đóng góp nhiều nhất để nâng đỡ chỉ số. Ở chiều ngược lại, KSF (-9.99%), THD (-9.38%), LPB (-3.23%) là ba mã lấy đi nhiều điểm nhất của thị trường.

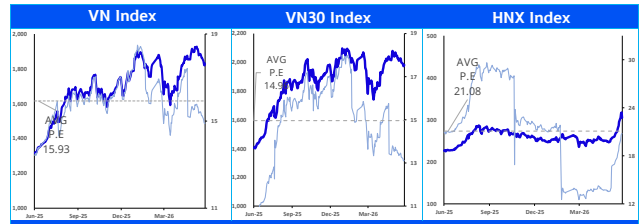
Dịch vụ viễn thông, Vận tải và Năng lượng là các nhóm ngành ảnh hưởng tích cực nhất đối với chỉ số. Các đại diện tiêu biểu là FOX, GMD và PLX.

Góc nhìn kỹ thuật: VN-Index ghi nhận nhịp hồi phục nhẹ, tuy nhiên mức tăng đi kèm với biên độ dao động hẹp và thanh khoản duy trì ở mức thấp. Độ rộng thị trường tương đối cân bằng, trong khi khối ngoại tiếp tục kéo dài chuỗi bán ròng. Nhóm dầu khí thu hút dòng tiền trong phiên nhờ kỳ vọng liên quan đến các câu chuyện thoái vốn của Chính phủ. Trong khi đó, nhóm tài chính tiếp tục dẫn dắt thanh khoản toàn thị trường, một xu hướng ngày càng trở nên rõ nét kể từ cuối tháng 5/2026.

Về mặt kỹ thuật, VN-Index hiện vẫn duy trì trên đường MA50, trong khi chỉ báo RSI dao động quanh mức 42. Tuy nhiên, trong bối cảnh lực cầu chưa cho thấy sự lan tỏa mạnh mẽ và quá trình phục hồi vẫn thiếu tính thuyết phục, thị trường nhiều khả năng vẫn đang trong trạng thái dao động tích lũy. Để tâm lý thị trường được cải thiện đáng kể, cần xuất hiện một nhịp hồi phục được dẫn dắt bởi lực cầu mạnh tại vùng hỗ trợ hiện tại, đi kèm với thanh khoản gia tăng và biên độ tăng giá được mở rộng. Đây sẽ là tín hiệu quan trọng củng cố kỳ vọng về một xu hướng tăng bền vững trong nửa cuối năm 2026.

Khối ngoại hiện vẫn chưa dừng xu hướng bán ròng dù định giá thị trường đã điều chỉnh về mức hợp lý hơn đáng kể so với vùng đỉnh trong Q3/2025. Gần đây, dòng vốn toàn cầu chủ yếu tập trung vào các câu chuyện dẫn dắt bởi AI, trong khi căng thẳng Mỹ - Iran cùng mặt bằng giá dầu neo cao tiếp tục gây áp lực lên các nền kinh tế phụ thuộc vào nhập khẩu dầu. Chúng tôi cho rằng xu hướng dòng vốn có thể đảo chiều nếu căng thẳng địa chính trị hạ nhiệt, qua đó kích hoạt sự phân bổ lại dòng tiền sang các thị trường và nhóm ngành không thuộc chủ đề AI. Đáng chú ý, khối ngoại từng mua ròng mạnh trong nhịp bất phá của thị trường năm 2025, với nhóm ngân hàng đóng vai trò dẫn dắt trong giai đoạn đó.

Chiến lược: Giai đoạn này, nhà đầu tư có thể tập trung lựa chọn các cổ phiếu cấu trúc giá tích lũy đi ngang và kết quả kinh doanh tăng trưởng tốt thay vì chỉ tập trung nhìn vào biến động của chỉ số VN-Index (tăng điểm thời gian qua do tác động lớn từ nhóm VIC group). Theo quan sát của chúng tôi, nhiều cổ phiếu nhóm ngành như bất động sản, ngân hàng, vật liệu xây dựng hay chứng khoán... có cấu trúc giá tích lũy, kết quả kinh doanh cải thiện và phù hợp để nhà đầu tư giải ngân đòn kết quả kinh doanh Q2 và Q3/2026. Nhà đầu tư hạn chế sử dụng margin khi xu hướng chưa được xác định rõ ràng trong giai đoạn này.



Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam (tỷ đồng)

Index	Giá	%D	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,832	0.7	-1.2	36.1	14.9	2.1	8,529,003
VN30 Index	1,982	0.4	-1.6	38.1	13.1	2.1	6,271,598
VN Midcap	2,141	0.3	-2.6	9.2	13.4	1.4	1,254,367
VN Smallcap	1,355	-0.2	-3.9	-8.0	13.2	0.9	281,799
HNX Index	305	-4.0	21.9	32.1	20.8	1.8	463,809
UpCom	126	0.2	-1.4	27.1	13.4	1.8	656,131

Nhóm ngành (tỷ đồng)

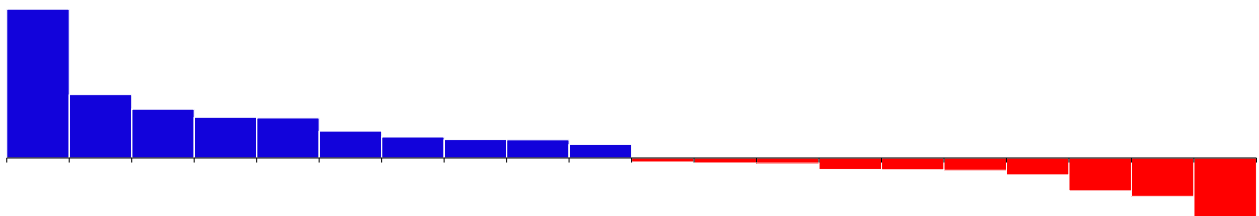
Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	-0.2	-7.6	-10.0	1.2	18.4	3.4	155,824
Bảo hiểm	0.3	4.9	16.8	1.3	15.4	1.8	64,888
Bất động sản	1.1	-10.2	9.7	2.4	33.0	3.5	2,549,337
CNTT	-0.5	5.2	-19.3	0.8	13.9	3.0	143,870
Dầu khí	5.8	8.3	12.8	1.2	26.3	2.7	70,268
Dịch vụ tài chính	-0.3	-2.2	3.8	1.3	14.3	1.5	253,915
Tiền ích	0.7	7.2	7.0	1.2	14.5	2.1	346,570
Du lịch và Giải trí	0.4	-2.9	-11.0	1.2	17.2	4.8	176,150
Hàng & DV CN	1.9	-3.3	6.5	1.1	13.8	1.7	179,426
Hàng CN & Gia dụng	-0.5	-6.5	-4.2	1.1	10.5	1.5	55,479
Hóa chất	1.1	-2.4	19.1	1.1	17.1	1.8	228,086
Ngân hàng	0.6	-1.8	2.2	1.2	9.5	1.6	2,664,510
Ô tô và phụ tùng	0.4	-5.8	-8.5	0.9	3.4	0.8	14,573
Tài nguyên Cơ bản	-0.8	-4.9	0.6	1.2	14.4	1.4	246,907
Thẩm mỹ & Đồ uống	-0.2	-3.7	-3.9	1.1	15.6	2.4	436,681
Truyền thông	-0.5	-2.6	-12.9	0.8	23.6	0.9	2,340
Xây dựng và Vật liệu	-0.2	-4.5	-6.1	1.0	10.9	1.3	135,700
Y tế	-0.4	-3.8	-7.0	1.0	17.8	2.0	37,533

Tiền tệ và hàng hóa

	Tỷ giá	%1D	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	99	-0.1	0.4	1.1	0.7	1.2	0.7
USD/JPY	160	-0.1	0.4	1.7	1.8	2.0	12.0
USD/CNY	7	0.0	0.0	-0.8	-1.8	-3.0	-5.6
KRW/USD	1,540	1.4	3.1	4.5	5.2	7.0	12.8
EUR/USD	1	-0.1	0.4	0.7	0.2	1.2	-1.7
USD/VND	26,335	0.0	0.0	0.0	0.5	0.1	1.0
Dầu Thô	95	-0.9	7.1	-10.6	27.5	65.8	51.5
Xăng	310	-0.9	-2.5	-17.0	23.4	82.0	52.6
Khí đốt	3	0.7	-1.5	12.8	10.9	-12.2	-12.9
Coal	149	1.9	13.3	9.9	13.2	38.6	42.7
Vàng	4,460	0.6	-0.8	-1.4	-13.2	3.3	32.2
Thép cuộn TQ	3,406	-0.3	0.0	0.2	5.1	4.2	6.2

Nguồn: Bloomberg

Đóng góp vào VN Index



VIC	STB	VHM	BID	BSR	PLX	GVR	VCB	VRE	GEX	SJS	FPT	TCB	MSN	MBB	HPG	VPL	LPB	THD	KSF
(1.32%)	(6.51%)	(1.08%)	(1.79%)	(3.77%)	(6.90%)	(2.02%)	(4.59%)	(3.49%)	(4.30%)	(-3.73%)	(-0.52%)	(-0.32%)	(-1.46%)	(-0.79%)	(-0.83%)	(-1.41%)	(-3.23%)	(-9.38%)	(-9.99%)

[Analyst]
Nhi Nguyen
 ☎ (84-28) 6299 - 8000
 ✉ nhi.ntt@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV
 để cập nhật báo cáo mới nhất



Quét mã QR hoặc click để theo dõi

Điểm tin thị trường

Tin tức nổi bật

- 1. NT2 – Tiện ích:** Vượt kế hoạch lợi nhuận hơn 300% năm 2025, bất ngờ đạt mục tiêu 'đi lùi'
NT2 đạt mục tiêu lợi nhuận năm 2026 đạt 430 tỷ đồng, giảm 62% so với năm 2025 do áp lực chi phí hoạt động tăng 11%. Dù vậy, quý I/2026 công ty đã hoàn thành 42% kế hoạch lợi nhuận cả năm.
- 2. HHV – Xây dựng:** Liên danh Đèo Cả - Delta được chỉ định thực hiện gói thầu XL01 cao tốc Vinh - Thanh Thủy với giá 2,889.746 tỷ đồng. Dự án có thời gian thi công 24 tháng sử dụng ngân sách trung ương và địa phương.
- 3. FPT – Công nghệ:** Lãnh đạo SSI khẳng định FPT sở hữu lợi thế cạnh tranh mạnh mẽ trong chuỗi giá trị AI. Dù cổ phiếu điều chỉnh, tiềm năng tăng trưởng dài hạn của FPT vẫn được đánh giá cao nhờ khả năng thực thi lợi nhuận thực tế.
- 4. FMC – Thủy sản:** Tháng 5/2026, sản lượng tôm thành phẩm của FMC đạt 2,784 tấn, tăng 13% so với cùng kỳ. Doanh số hợp nhất của công ty đạt 21.67 triệu USD, tăng 4% so với cùng kỳ năm trước.
- 5. HPG – Nguyên vật liệu:** Từ đầu tháng 6, các doanh nghiệp lớn như Hòa Phát và Thép Việt Đức đã giảm giá thép xây dựng từ 150 - 300 đồng/kg. Đây là đợt điều chỉnh giảm đầu tiên sau chuỗi ngày tăng giá liên tiếp từ đầu năm.
- 6. BSR – Năng lượng:** Việt Nam triển khai xăng sinh học E10 từ ngày 1/6/2026 nhằm giảm 10% phụ thuộc nhiên liệu hóa thạch. Cổ phiếu dầu khí phân hóa với BSR dự kiến đạt lợi nhuận 12,416 tỷ đồng trong năm 2026 nhờ vận hành ổn định.
- 7. MWG – Bán lẻ:** Dragon Capital đăng ký mua tối thiểu 50 triệu USD cổ phiếu Điện Máy Xanh trong đợt IPO. Quý đánh giá định giá DMX hiện ở mức 10 lần lợi nhuận, thấp hơn trung vị 16 lần của nhóm doanh nghiệp tiêu dùng cùng ngành.
- 8. STB – Ngân hàng:** SACOMBANK và LPBS ký kết hợp tác toàn diện ngày 03/6/2026 nhằm phát triển giải pháp quản lý tài sản cho khách hàng cao cấp. Sự kiện giúp hai đơn vị hoàn thiện hệ sinh thái dịch vụ tài chính và chứng khoán.
- 9. SHB – Ngân hàng:** SHB hoàn tất chào bán gần 459.4 triệu cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu với giá 12,500 đồng/cổ phiếu. Đợt phát hành này giúp ngân hàng nâng vốn điều lệ lên mức 53,442 tỷ đồng.

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

▶ Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam - PLX

PLX – Năng lượng: Petrolimex dự kiến bán gần 23.3 triệu cổ phiếu quỹ nhằm tăng tỷ lệ sở hữu của cổ đông nhỏ lẻ lên trên 10%. Động thái này giúp tập đoàn đáp ứng quy định về tư cách công ty đại chúng theo Luật Chứng khoán.



Xu hướng dòng tiền

Luán chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)								
STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần			6/3/2026	6/4/2026	TB 1 tuần	Xu hướng 10 phiên
1	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp			26.7	599	928	732	
2	Dầu khí			19.5	306	665	556	
3	Hàng cá nhân & Gia dụng			10.6	44	66	60	
4	Ngân hàng			2.9	5,201	4,719	4,584	
5	Du lịch và Giải trí			2.6	198	184	179	
6	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	-3.0			195	261	269	
7	Bán lẻ	-5.5			483	450	476	
8	Bảo hiểm	-10.1			23	37	41	
9	Hóa chất	-12.5			280	322	368	
10	Công nghệ Thông tin	-13.7			1,970	879	1,019	
11	Thực phẩm và đồ uống	-23.0			852	488	634	
12	Xây dựng và Vật liệu	-24.2			401	409	540	
13	Y tế	-25.4			24	23	31	
14	Dịch vụ tài chính	-27.9			1,920	1,204	1,669	
15	Bất động sản	-28.1			3,569	1,859	2,586	
16	Ô tô và phụ tùng	-31.4			27	19	28	
17	Tài nguyên Cơ bản	-34.2			563	318	483	

Top 5 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần									
Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa price	%1D	%1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (tỷ đồng)	Xu hướng
LPB	LienVietPostBank	Ngân hàng	46,450	-3.2	-12.4	17.6	34	75.5	
HDG	Tập đoàn Hà Đô	Bất động sản	23,000	-0.9	-3.4	-14.2	(7)	44.5	
TCB	Techcombank	Ngân hàng	31,450	-0.3	-3.5	-8.0	(49)	213.3	
NVL	Novaland	Bất động sản	13,850	1.8	-8.0	3.7	(58)	148.5	
VIX	Chứng khoán VIX	Dịch vụ tài chính	17,900	0.0	1.7	-5.8	(59)	416.9	

Top 5 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần									
Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa price	%1D	%1W	%YTD	% Thay đổi KLGD	KL giao dịch (x1000)	Xu hướng
LPB	LienVietPostBank	Ngân hàng	46,450	-3.2	-12.4	11.1	29.5	1469.60	
BMI	Bảo hiểm Bảo Minh	Bảo hiểm	14,500	0.3	-2.0	-16.2	-14.1	106.00	
TCI	Chứng khoán Thành Công	Dịch vụ tài chính	12,300	0.0	7.4	25.6	-11.3	159.30	
LGL	Long Giang Land	Bất động sản	5,200	-3.7	-7.1	-14.9	-34.4	68.00	
CTI	Cường Thuận IDICO	Xây dựng và Vật liệu	20,200	0.5	-1.2	-9.2	-53.9	130.40	

Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)				Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)			
Top bán ròng		Top mua ròng		Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
(4,868.62)	VIC	FPT	256.95	6/4/2026	2,452.9	8,208.5	-5,755.6
	MWG	SHB	33.17	6/3/2026	2,521.5	3,213.2	-691.7
	ACB	PLX	19.4	6/2/2026	1,901.7	2,448.1	-546.5
	VPB	VPI	13	6/1/2026	1,025.5	1,672.5	-647.0
	VHM	NVL	8	5/29/2026	1,421.9	2,124.9	-703.0
	TCB	CTD	6	5/28/2026	1,647.1	2,233.8	-586.6
	MSN	SAB	5	5/27/2026	1,642.4	2,461.1	-818.7
	CTG	PVD	4	5/26/2026	1,598.5	2,496.2	-897.7
	VNM	BIC	3	5/25/2026	1,708.3	3,622.9	-1,914.6
	GMD	HQC	2	5/22/2026	1,791.4	4,964.1	-3,172.8
				5/21/2026	2,017.0	3,723.6	-1,706.6
				5/20/2026	3,202.5	3,229.4	-26.9
				5/19/2026	3,067.8	3,791.9	-724.0
				5/18/2026	2,293.1	2,907.9	-614.9
				5/15/2026	2,300.0	3,100.6	-800.6
				5/14/2026	3,124.8	2,870.9	253.9

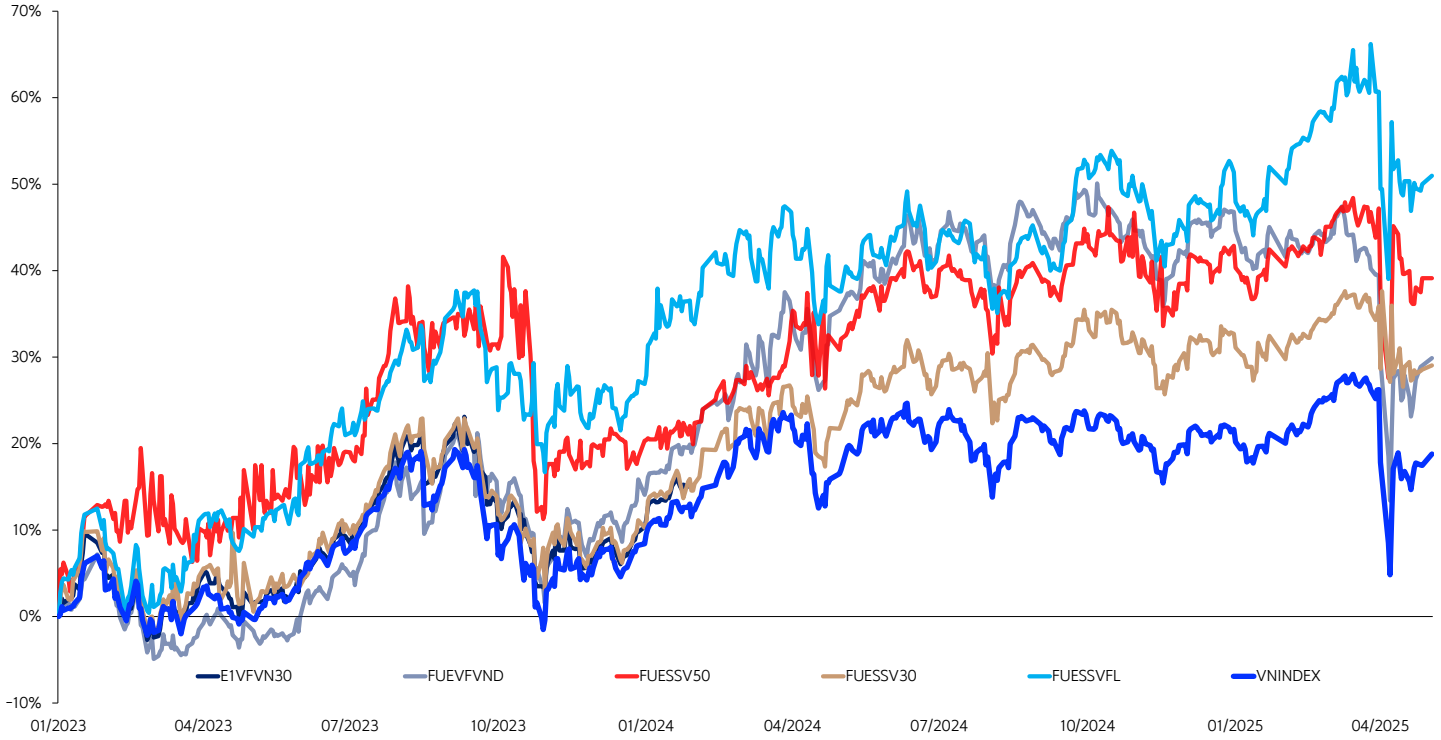
Nguồn: Finpro

Chứng chỉ quỹ ETF

Thông kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 10 phiên
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFN30	35,490	1.0%	-1.1%	-1.7%	234,300	8.2	
2	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	29,550	-0.2%	-1.4%	4.0%	2,800	0.1	
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	29,370	0.0%	-1.3%	-3.3%	35,100	1.0	
4	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFNVD	36,250	0.2%	-2.3%	-5.4%	390,300	14.1	
5	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	26,590	-0.8%	0.8%	4.2%	118,800	3.1	
6	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30	24,940	-0.8%	-0.8%	-2.2%	30,700	0.7	
7	MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	24,170	-0.3%	-1.3%	-2.6%	800	0.0	
8	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	13,690	-1.7%	6.1%	10.0%	16,800	0.2	
9	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	13,540	0.2%	-0.6%	-1.7%	2,700	0.0	
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	13,500	0.0%	-3.2%	-8.8%	3,000	0.0	
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	17,490	0.0%	-0.9%	-0.5%	0	n.a	
12	MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	15,410	0.5%	-0.6%	-5.5%	22,500	0.3	
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	15,490	0.1%	3.3%	7.6%	2,000	0.0	
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	FUEKIVND	13,490	n.a	-1.5%	-6.2%	0	n.a	
15	Bao Viet Fund VN Diamond	FUEBFVND	n.a	n.a	0.0%	0.0%	0	n.a	
16	An Bình Fund VN Diamond	FUEABVND	11,000	0.0%	-1.8%	1.8%	0	n.a	

Tỷ suất lợi nhuận của các ETF và VNINDEX



Thông kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	DCVFMVN30 ETF Fund	DCVFM	8/14/2014	VN30TR	2	(181,724)	(166,547)	41.3	20.9	0.9	1.65	2.2	12.5	36.9
2	SSIAM VNX50 ETF	SSIAM	12/15/2014	VNX50IX	153,113	-	-	44.9	24.1	0.8	1.64	1.8	13.7	52.3
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	SSIAM	2/24/2020	VNFL	551,284	3,026	8,589	FALSE	26.7	1.0	1.71	1.4	8.4	86.5
4	DCVFMVN Diamond ETF	DCVFM	5/12/2020	VND	11,638,366	(131,215)	(1,179,685)	12.8	24.0	0.9	2.21	1.8	10.5	81.1
5	VinaCapital VN100 ETF	Vinacapital	6/16/2020	VN100	703,903	-	-	44.4	21.3	0.8	1.52	1.9	12.1	51.2
6	SSIAM VN30 ETF	SSIAM	7/27/2020	VN30	244,004	(67)	13,606	46.3	23.9	0.7	1.91	2.1	11.9	63.1
7	MAFN VN30 ETF	MAFM	12/8/2020	VN30	636,901	(189,166)	(200,173)	38.7	23.5	1.0	1.70	2.0	12.2	65.8
8	IPAAM VN100 ETF	I.P.A	10/12/2021	VN100	64,814	-	-	48.0	55.3	0.9	1.49	1.9	12.0	53.0
9	KIM Growth VN30 ETF	KIM	1/6/2022	VN30TR	2,558,945	-	(179)	39.6	25.7	1.0	1.73	1.8	11.7	58.9
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	DCVFM	9/29/2022	VN70	306,697	(21,177)	(26,967)	13.2	28.4	0.8	1.33	1.5	12.9	39.8
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	KIM	11/3/2022	VNFS	261,584	(19,597)	(19,597)	27.4	26.8	1.0	1.97	1.4	8.8	71.1
12	MAFM VNDIAMOND ETF	MAFM	3/2/2023	VNFD	283,374	(4,595)	(15,495)	15.2	25.5	1.0	2.31	1.8	10.6	87.2
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FPTF	5/25/2023	VNX50IX	n.a	-	-	36.5	37.9	0.6	n.a	n.a	n.a	n.a
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	KIMF	4/24/2024	VND	72,224	n.a	n.a	13.7	27.1	0.9	1.94	2.0	12.8	81.7
15	Bao Viet Fund VN Diamond	BVF	#N/A	N/A	VND	n.a	n.a	0.0	0.0	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
16	An Bình Fund VN Diamond	ABF	8/16/2024	VND	n.a	n.a	n.a	13.4	27.7	0.6	n.a	n.a	n.a	n.a

Nguồn: Bloomberg

SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongsongpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
18th Floor, The Mett Tower, 15 Tran Bach Dang Street, Thu Thiem
Ward, Thu Duc City, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To Ward,
Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lý nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyển bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền © 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.